

Tổng quan về Lý thuyết Kinh tế Vĩ mô

Mục đích của bài tóm tắt là nêu lên một cái nhìn tổng quan về các mô hình kinh tế vĩ mô sẽ tạo nên trọng tâm của môn học này. Bởi vì chúng ta sẽ triển khai mô hình này theo từng phần một vào từng thời điểm trong khoảng thời gian vài tuần lễ, cho nên sẽ khó mà duy trì liên tục được một bối cảnh chung về cách hài hoà các phần này vào với nhau. Hơn nữa, chúng ta sẽ thấy hữu ích khi nghiên cứu các trường hợp đặc biệt của một mô hình hoàn chỉnh phụ thuộc vào mỗi quan tâm của chúng ta là dài hạn hay ngắn hạn, hoặc trong một nền kinh tế mở cửa hay khép kín. Như vậy, dự định của bài đọc này không phải chỉ là xem trước vấn đề, mà quan trọng hơn là cung cấp một tài liệu tham khảo qua đó trình bày mô hình một cách trọn vẹn. Tôi hy vọng các học viên sẽ cảm thấy hữu ích khi tham khảo tài liệu này thường xuyên trong suốt môn học nhằm giúp các bạn có được và ghi nhớ một bức tranh bao quát để tránh bị lạc lối khi nghiên cứu chi tiết qua từng buổi học.

Bài đọc này bắt đầu bằng danh sách các ký hiệu sẽ được sử dụng trong môn học. Các ký hiệu này dựa theo những ký hiệu trong sách giáo khoa của Mankiw. Phần còn lại của bài đọc sẽ trình bày tương đối tập trung về mô hình kinh tế vĩ mô mà chúng ta sẽ triển khai trong vài tuần sắp tới.

Để cho việc trình bày mô hình không quá phức tạp, trước tiên tôi sẽ giới thiệu mô hình trong một **nền kinh tế đóng**; nghĩa là nền kinh tế không có ngoại thương (ví thế $NX \equiv 0$ hay $Y = C + I + G$). Chúng ta cũng sẽ thấy hữu ích khi suy nghĩ về tổng thể nền kinh tế bằng cách trước tiên xem xét riêng biệt từng khía cạnh cung và cầu của nền kinh tế. Khi trình bày **tổng cầu**, chúng ta sẽ xem xét thị trường hàng hoá đối với một mức giá cho trước thể hiện qua cái gọi là phương trình (hay đường biểu diễn) IS, và kế đến chúng ta sẽ xem xét thị trường tiền tệ đối với một mức giá cho trước được tóm tắt trong phương trình (hay đường biểu diễn) LM. Đặt các mối quan hệ IS và LM vào với nhau sẽ cho chúng ta lý thuyết tổng cầu.

Khi chúng ta xem xét khía cạnh cung của nền kinh tế, điều quan trọng là phân biệt giữa **tổng cung** trong **dài hạn** và trong **ngắn hạn**. Với lý thuyết tổng cầu và lý thuyết tổng cung, chúng ta có thể đặt chung cả hai vào với nhau để biểu diễn **trạng thái cân bằng kinh tế vĩ mô**. Vì chúng ta phân biệt giữa tổng cung ngắn hạn và tổng cung dài hạn, nên chúng ta cũng phải phân biệt giữa cân bằng vĩ mô dài hạn và ngắn hạn.

Cuối cùng, chúng ta đưa thêm ngoại thương vào mô hình và phát triển một mô hình kinh tế vĩ mô cho một nền **kinh tế mở nhỏ**. Chúng ta sẽ thấy rằng việc xem xét nền kinh tế mở làm phức tạp khía cạnh cầu của mô hình mà không ảnh hưởng đến tổng cung.

I. Ký hiệu:

Y = GDP thực (tổng thu nhập, tổng sản lượng)

$\bar{Y}$ = mức toàn dụng (cân bằng dài hạn) của GDP thực

K = trữ lượng vốn [$\bar{K}$ = mức toàn dụng K]

L = nhập lượng lao động [$\bar{L}$ = mức toàn dụng L]

P = mức giá cả (trong nước) (thí dụ, hệ số giảm phát GDP)

C = chi tiêu dùng thực

I = chi đầu tư thực (mua vốn mới)

G = chi thực mua hàng hoá và dịch vụ của chính phủ (nghĩa là, không bao gồm các khoản chi chuyển giao)

T = thuế sau khi trừ các khoản chi chuyển giao (thuế ròng)

EX hay X = xuất khẩu thực (chi tiêu của nước ngoài cho các hàng hoá và dịch vụ trong nước)

IM hay M = nhập khẩu thực (chi tiêu trong nước cho hàng hoá và dịch vụ nước ngoài)

NX = xuất khẩu ròng (= $EX - IM$)

r = lãi suất (thực)

M = lượng tiền

i = lãi suất danh nghĩa

π = tỷ lệ lạm phát (= $\% \Delta P$)

u = tỷ lệ thất nghiệp

W = lương danh nghĩa [$\frac{W}{P}$ = lương thực]

R = suất thuê vốn danh nghĩa [$\frac{R}{P}$ = suất thuê vốn thực]

e = tỷ giá hối đoái danh nghĩa

ε = tỷ giá hối đoái thực

P^* = mức giá ở nước ngoài (nghĩa là, mức giá ở phần còn lại của thế giới)

II. Nền kinh tế đóng: $NX = 0$

A. **Tổng cầu:** Cân bằng đồng thời trên cả hai thị trường hàng hoá và tiền tệ

1. Phương trình **IS**: cân bằng trên thị trường hàng hoá

$$Y = C + I + G$$

$$= C(Y - T) + I(r) + G$$

$$[\text{Thí dụ, } C(Y - T) = a + b(Y - T); I(r) = c - dr; G = \bar{G}; T = \bar{T}]$$

2. Phương trình LM: Cân bằng trên thị trường tiền tệ

$$\frac{M^s}{P} = L(Y, i); \quad i = r + \pi^e$$

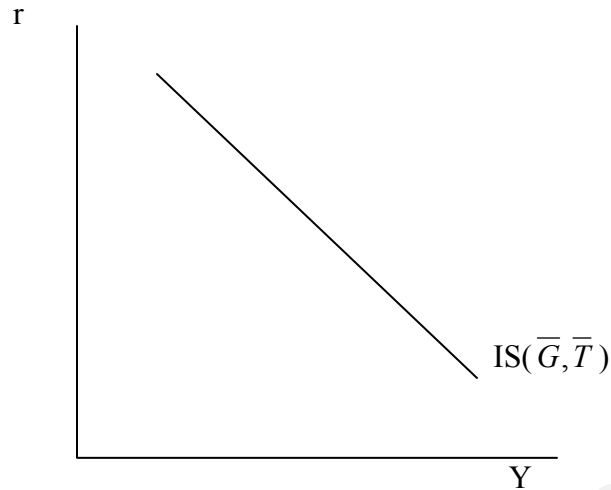
[Thí dụ, $MS = \bar{M}$; $L(Y, i) = g + eY - fi$ ($= g + eY - fi$ nếu $\pi^e = 0$)

3. Phương trình IS cho chúng ta điều kiện cân bằng trong thị trường hàng hoá, còn phương trình LM thể hiện điều kiện cân bằng của thị trường tiền tệ. Kết hợp cả hai lại với nhau sẽ phản ánh những thay đổi phía tổng cầu của nền kinh tế. Hai phương trình này mô tả mối tương quan giữa ba biến nội sinh: Y , r và P . Với một mức giá cho trước P , thị trường hàng hoá và tiền tệ đồng thời đạt trạng thái cân bằng chỉ tại những giá trị duy nhất của Y và r sao cho thỏa mãn cả hai phương trình IS và LM. P thay đổi sẽ làm thay đổi phương trình LM và do đó tạo ra các giá trị cân bằng mới của Y và r ở cả hai phương trình. Mối quan hệ giữa P và các giá trị cân bằng của Y được gọi là **tổng cầu**. Chúng ta tìm được phương trình tổng cầu bằng cách thay thế để loại trừ r và cuối cùng ta có một phương trình thể hiện quan hệ giữa Y và P .

Thí dụ: một dạng tuyến tính của tổng cầu trong nền kinh tế (xem Phụ lục sách Mankiw, Chương 10).

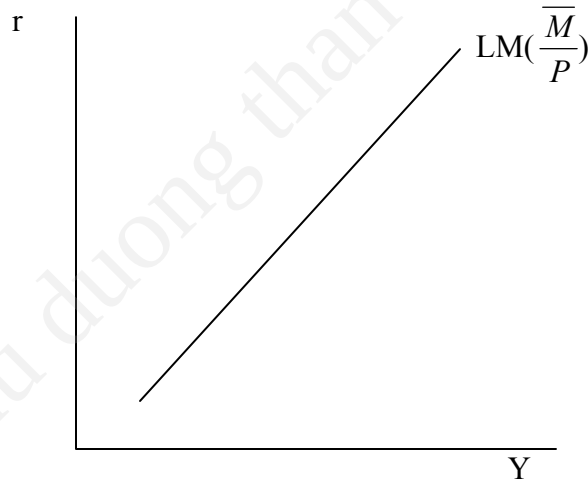
IS: $Y = [a + b(Y - \bar{T})] + (c - dr) + \bar{G}$; giải ra tìm Y , ta được:

$$Y = \frac{1}{1-b} [(a + c + \bar{G} - b\bar{T}) - dr]$$



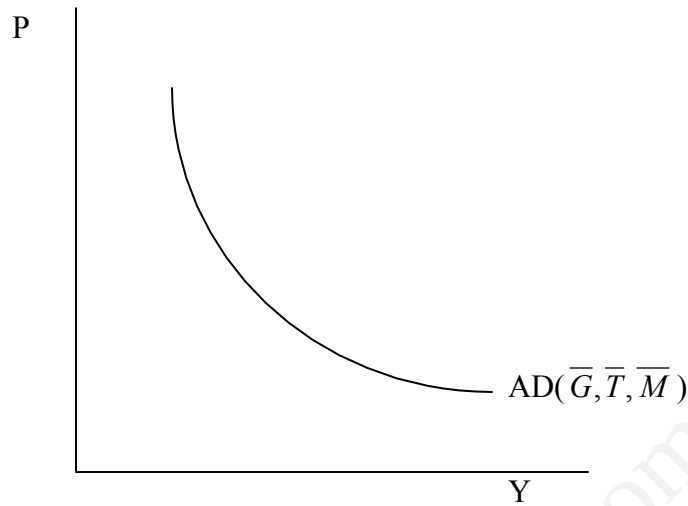
LM: $\frac{\bar{M}}{P} = g + eY - f\bar{r}$; giải ra tìm r :

$$r = -\pi^e + \frac{1}{f}(g + eY - \frac{\bar{M}}{P})$$



Phương trình tổng cầu hình thành bằng cách thay thế biểu thức tính r đã cho theo phương trình LM vào phương trình IS và giải ra tìm Y theo P :

$$AD: Y = \frac{f}{f(1-b) + de} [(a + c - b\bar{T} + \bar{G}) + d\pi^e + \frac{d}{f} \frac{\bar{M}}{P}]$$

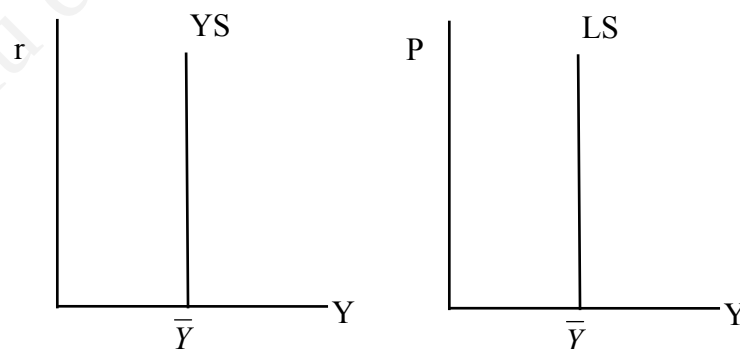


Như vậy, phương trình tổng cầu cho ta những kết hợp giữa Y và P thoả mãn cân bằng cả hai phương trình IS và LM.

B. Tổng cung: $Y = F(K, L)$

- Dài hạn:** Toàn bộ các thị trường nhập lượng ở trạng thái cân bằng, vì thế: $K = \bar{K}$ và $L = \bar{L}$

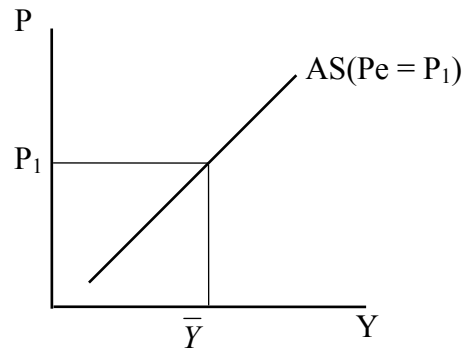
Do đó, $Y = F(\bar{K}, \bar{L}) = \bar{Y}$; nghĩa là, tổng cung dài hạn không phụ thuộc vào r hay P.



- Ngắn hạn:** Thị trường lao động không nhất thiết đạt trạng thái cân bằng, nên:

$$L \neq \bar{L} ; \text{ thực ra, } L = L(P)$$

Do đó: $Y = F[K, L(P)]$ và $\uparrow P \Rightarrow \uparrow L \Rightarrow \uparrow Y$



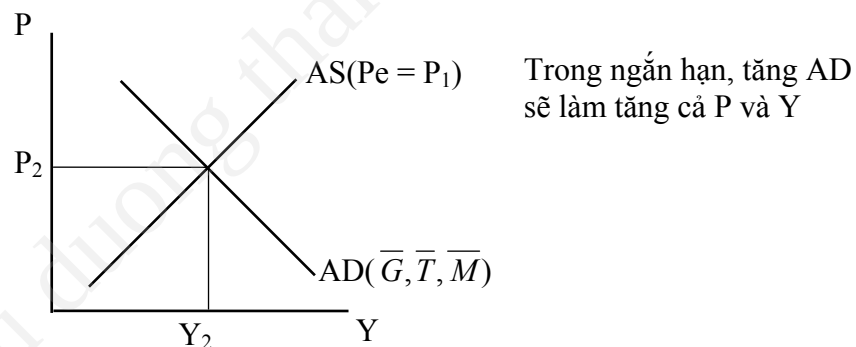
Phương trình đường tổng cung ngắn hạn được cho bởi:

$$AS: Y = \bar{Y} + \alpha(P - P_e)$$

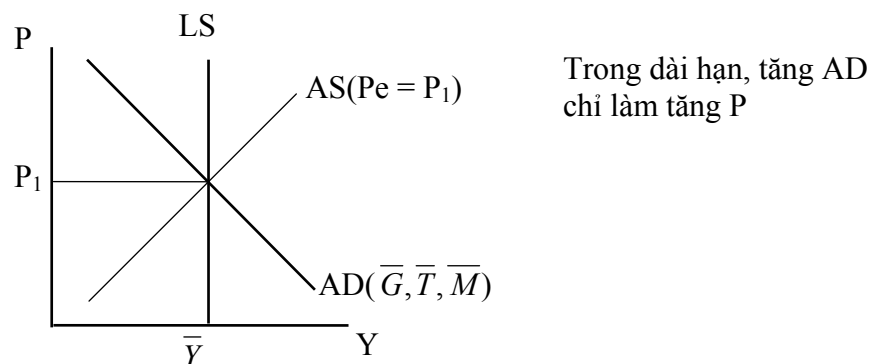
Trong dài hạn, $P_e = P$, nên $Y = \bar{Y}$

C. Trạng thái cân bằng kinh tế vĩ mô: tổng cung bằng với tổng cầu

1. **Ngắn hạn:** tổng cầu bằng tổng cung ngắn hạn (AS)



2. **Dài hạn:** tổng cầu bằng tổng cung dài hạn (LS)



Ghi chú: Mô hình nền kinh tế đóng của chúng ta được tóm tắt bằng ba phương trình (IS, LM, và tổng cung) với ba biến nội sinh (Y , r , P). Giá trị của tất cả các biến nội sinh khác (thí dụ, C và I) được xác định bằng giá trị ở trạng thái cân bằng của ba biến này ứng với giá trị cho sẵn của các biến ngoại sinh (thí dụ, G , T , M).

III. Nền kinh tế mở nhỏ

Nền kinh tế mở: $NX \neq 0$.

Nền kinh tế nhỏ: $r = r^*$ [r^* là lãi suất thực thế giới]

A. Tổng cầu

1. Bây giờ, phương trình IS trở thành:

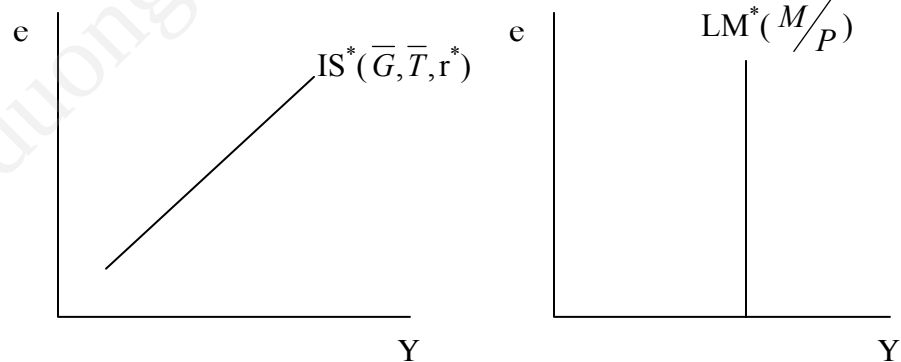
$$Y = C + I + G + NX$$

$$= C(Y - T) + I(r^*) + G + NX(\varepsilon) \quad ; \text{ trong đó } \varepsilon = e \frac{P^*}{P}$$

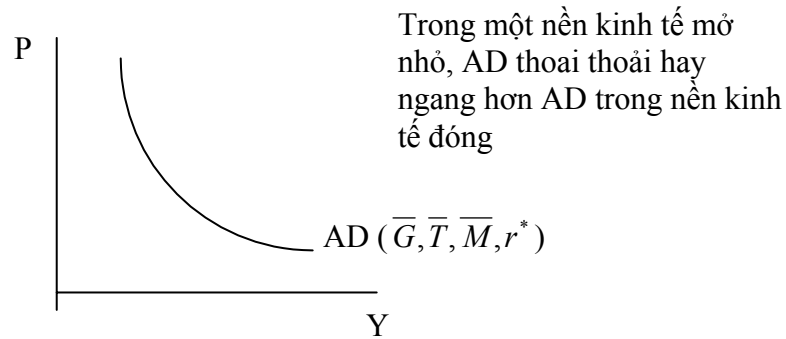
Ứng với P và P^* cho trước, NX chỉ phụ thuộc vào e . Đồ thị của phương trình IS với e trên trục tung được gọi là đường IS^* :

2. Đường LM^*

Đồ thị của phương trình LM với e trên trục tung gọi là đường LM^*



AD:



- B. **Tổng cung:** Lý thuyết tổng cung cho nền kinh tế mở cũng giống như cho nền kinh tế đóng.
- C. **Trạng thái cân bằng kinh tế vĩ mô** có được bằng cách cho tổng cầu bằng với tổng cung ngắn hạn hoặc dài hạn.

Ghi chú: Mô hình nền kinh tế mở nhỏ của chúng ta được tóm tắt bằng ba phương trình (IS, LM, và tổng cung) trong ba biến nội sinh (Y , e , P). Giá trị của tất cả các biến nội sinh khác (thí dụ, C , I và NX) được xác định bằng giá trị ở trạng thái cân bằng của ba biến này ứng với giá trị cho sẵn của các biến ngoại sinh (thí dụ, G , T , M , r^*).